TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TY** **TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:42/2019/HS-ST
Ngày 28/11/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TY, TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Phương

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đoàn Thu Phượng.

Bà Nguyễn Thị Thao

- ***Thư ký phiên toà***: Bà Nguyễn Thị Thu Hằng –Thư ký Toà án nhân dân huyện TY, tỉnh Yên Bái

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TY tham gia phiên toà*:** Ông Lộc Văn Mạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện TY xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 44/2019/TLST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2019/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Đao Văn V –Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 24/12/1984, tại tỉnh Lai Châu. Nơi ĐKNK: Khu 9, thị trấn MT, huyện MT, tỉnh Lai Châu; Chỗ ở: Thôn 7a ĐP, xã VC, huyện TY, tỉnh Yên Bái; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đao Văn V1 sinh năm 1965 và bà Lùng Thị C- sinh năm 1964. Đều trú tại: Khu 9, thị trấn MT, huyện MT, tỉnh Lai Châu; Có vợ là Hoàng Thị H- sinh năm 1980 – Trú tại: Thôn 7a ĐP, xã VC, huyện TY, tỉnh Yên Bái và có 01 con sinh năm 2005. Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/6/2019. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái – Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên Hoàng Thị H - Tên gọi khác: Hoàng Thị T; Sinh ngày 25/5/1980, tại huyện TY, tỉnh Yên Bái. Nơi ĐKNKTT: Xã VC, huyện TY, tỉnh Yên Bái; chỗ ở: Thôn 7a ĐP, xã VC, huyện TY, tỉnh Yên Bái; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Thế T và bà Nguyễn Thị L (Đều đã chết); Có chồng là Đao Văn V, sinh năm 1984 – Trú tại: Thôn 7a ĐP, xã VC, huyện TY và có 02 con, con lớn sinh năm 1998, con nhỏ sinh năm 2001. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/6/2019 Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái – Có mặt tại phiên tòa.

- *Những người làm chứng*:

+ Đào Văn D, sinh năm 1960 – Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn NN, xã BĐ, huyện TY, tỉnh Yên Bái.

+ Phạm Thị T, sinh năm 1987 – Vắng mặt.

Địa chỉ: Tổ dân phố x, thị trấn CP, huyện TY, tỉnh Yên Bái.

+ Hoàng Thị N, sinh năm 1973- Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn 7a ĐP, xã VC, huyện TY, tỉnh Yên Bái.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 00 phút ngày 06/6/2019, tại quán ăn ĐT, thuộc Tổ dân phố x, thị trấn CP, huyện TY, tỉnh Yên Bái, đội Cảnh sát điều tra tội phạm về hình sự, kinh tế, ma túy Công an huyện TY phát hiện Hoàng Thị H và Đao Văn V có biểu hiện nghi vấn Tàng trữ trái phép chất ma túy, nên đã tiến hành kiểm tra: Kết quả. Phát hiện và thu giữ trên người H 01 gói nilon màu đen bên trong là mảnh nilon màu trắng, bên trong mảnh nilon màu trắng có 04 gói nilon màu hồng, trong các gói nilon màu hồng đều chứa chất bột nén màu trắng, H và V khai đó là ma túy loại Heroine vợ chồng mang theo mục đích để bán cho người đàn ông tên D theo lời hẹn với nhau từ trước, nhưng chưa kịp giao dịch thì bị phát hiện. Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng theo quy định, ngoài ra còn tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, màn hình cảm ứng; 01 xe moto nhãn hiệu ESPERO màu đen bạc BKS: 21 BA- 033.46.

Cùng ngày cơ quan điều tra khám xét khẩn cấp người, đồ vật, chỗ ở của Đao Văn V tại thôn 7a ĐP, xã VC, huyện TY, kết quả: Đao Văn V tự giác giao nộp 03 gói nilon được hàn túm một đầu (02 gói nilon màu xanh và 01 gói nilon màu hồng) bên trong các gói đều chứa chất bột nén màu trắng (Nghi là Heroine)ngoài ra không phát hiện và thu giữ vật chứng gì khác.

Tại kết luận giám định số 123/GĐMT ngày 13/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái đã kết luận:

- Chất bột nén màu trắng thu giữ khi bắt quả tang của V và H có tổng khối lượng là 14,26 gam, lấy 0,16gam chất bột nén màu trắng trích từ 14,26 gam gửi giám định là ma túy loại Heroine.
- Chất bột nén màu trắng thu giữ khi khám xét có tổng khối lượng là 0,8 gam, lấy 0,1 gam chất bột nén màu trắng trích từ 0,8 gam gửi giám định là ma túy loại Heroine.

(Không hoàn lại đối tượng giám định.)

Quá trình điều tra V khai nhận: Bản thân nghiện chất ma túy và có thời gian sinh sống tại huyện MT, tỉnh Lai Châu, nên đã nhiều lần mua Heroine của một người đàn ông tên T nhà ở bản PM, xã HB, huyện NN, tỉnh Lai Châu để sử dụng cho bản thân. Đến khoảng tháng 5/2019 vợ chồng V, H về sinh sống tại xã VC, huyện TY, sau đó quen biết người tên D nhà ở xã BĐ, huyện TY, qua nói chuyện biết D cùng là đối tượng nghiện ma túy và D hỏi V có ma túy bán không, cả hai cho nhau số điện thoại và nói với D khi nào mua được sẽ điện thoại cho D sau. Đến sáng ngày 05/6/2019 V đến Lai Châu gặp T và mua được của T 04 chỉ Heroine hết 7.400.000 đồng, sau khi mua

được chất ma túy V đem về nhà tại xã VC bớt lại một phần mục đích để sử dụng cho bản thân và để bán khi có người hỏi mua.

Sau đó V gọi điện thoại cho D cả hai hẹn nhau sáng ngày 06/6/2019 đến thị trấn CP, huyện TY để giao dịch mua bán chất ma túy. Đến hẹn V mang theo 04 cục ma túy chở vợ là Hoàng Thị H bằng xe mô tô, trên đường đi H là người trực tiếp gọi điện thoại giao dịch hẹn gặp D, ban đầu hẹn gặp nhau ở khu vực cổng Trung tâm y tế huyện TY sau đó lại cùng nhau đến quán ăn ĐT thuộc Tổ dân phố x, thị trấn CP, khi đến nơi V đưa toàn bộ số ma túy mang theo cho H để H mang vào phòng ăn của quán gặp D giao dịch mua bán, còn V ngồi bên ngoài uống nước, lúc này H bị Công an kiểm tra bắt giữ cùng V còn D đã bỏ chạy thoát.

Hoàng Thị H khai nhận, bản thân có biết việc V gọi điện thoại với D để mua bán ma túy vào tối ngày 05/6/2019 dự định bán 04 gói Heroine cho D với giá 16.000.000đồng, sáng hôm sau H là người trực tiếp cầm điện thoại liên lạc với D, khi H đem Heroine đến phòng số 2 của quán ăn ĐT và chưa kịp giao dịch thì D nói đi vệ sinh và D vừa đi ra khỏi phòng thì đúng lúc này H bị Công an phát hiện và bắt quả tang cùng toàn bộ tang vật, ngay sau đó V cũng bị bắt.

Quá trình điều tra, xác minh về nhân thân lai lịch, đồng thời cho các bị can nhận dạng và xác định được người mua ma túy của vợ chồng V, H là Đào Văn D – sinh năm 1960. Trú tại: Thôn NN, xã BĐ, huyện TY, tỉnh Yên Bái. Tại cơ quan điều tra D khai nhận về nội dung mua bán Heroine phù hợp với lời khai của các bị can Đao Văn V và Hoàng Thị H, tuy nhiên D không giao dịch và có ý định mua toàn bộ số Heroine mà các bị cáo mang theo là 04 chỉ, mà bản thân chỉ có 300.000đồng để chi phí đi lại và mua của các bị can 01 tép về với mục đích sử dụng cho bản thân, lúc đến quán ăn ĐT D chưa kịp giao dịch mua bán thì nghi có Công an nên bỏ chạy luôn.

Đối với người đàn ông tên T nhà ở Bản PM, xã HB, huyện NN, tỉnh Lai Châu, cơ quan điều tra đã xác minh, nhưng không xác minh được nhân thân, lai lịch cụ thể của người đàn ông như trên, nên không đủ căn cứ để xử lý trong vụ án này.

Đối với Phạm Thị T là chủ quán ĐT, quá trình điều tra xác minh không có liên quan đến hành vi mua bán chất ma túy, vì khi các đối tượng vào quán nghĩ là khách đến ăn cơm bình thường và khi Công an bắt V, H thì mới biết có việc mua bán ma túy ở quán của mình.

Về vật chứng thu giữ trong vụ án:

Vật chứng đã được xử lý gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen màn hình cảm ứng đã cũ; 01 xe mo to nhãn hiệu DETECH màu đen, biển kiểm soát 21BA- 03346 xe đã cũ, đã được làm rõ là tài sản hợp pháp của Hoàng Thị N là chị gái của Hoàng Thị H cho mượn, nhưng không biết V, H dùng tài sản này để đi giao dịch và bán ma túy và cũng không được V, H nói cho biết. Nên cơ quan điều tra đã trả lại tài sản cho chị N.

Vật chứng còn lại gồm: 09 mảnh nilon, trong đó có 05 mảnh màu hồng; 01 mảnh màu đen; 01 mảnh màu trắng; 02 mảnh màu xanh; 01 phong bì niêm phong do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành bên trong là 14,8 gam Heroine vật chứng còn lại sau khi đã lấy mẫu giám định.

Tại bản cáo trạng số 39/CT-VKSTY ngày 06/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TY, tỉnh Yên Bái truy tố các bị Cáo: Đao Văn V và Hoàng Thị H về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà các bị cáo V, H đã khai báo thành khẩn, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như bản cáo trạng của Đại diện Viện kiểm sát huyện TY, tỉnh Yên Bái là đúng.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TY giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Đao Văn V Hoàng Thị H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý".

Đề nghị áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 5 Điều 251Bộ luật hình sự, phạt bị cáo Đao Văn V từ 9 năm đến 10 năm tù, thời gian tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 06/6/2019.

Đề nghị áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, phạt bị cáo Hoàng Thị H từ 8 năm đến 9 năm tù, thời gian tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 06/6/2019.

Về hình phạt bổ sung: Phạt tiền mỗi bị cáo từ 5 đến 10 triệu đồng sung qũy nhà nước.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu huỷ: 09 mảnh nilon, trong đó có 05 mảnh màu hồng; 01 mảnh màu đen; 01 mảnh màu trắng; 02 mảnh màu xanh; 01 phong bì niêm phong do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành bên trong là 14,8 gam Heroine

Về án phí và quyền kháng cáo: Theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo biết mình vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện TY, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TY, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng. Lời khai nhận của các bị cáo còn được chứng minh bởi biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng, kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà. Như vậy, đã đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 10 giờ ngày 06/6/2019 tại quán ăn ĐT thuộc Tổ dân phố x, thị trấn CP, huyện TY. H và V có hành vi bán trái phép 14,26 gam Heroine cho Đào Văn D để kiếm lời thì bị bắt giữ, tiến hành khám xét nơi ở của các bị cáo tại thôn 7a ĐP, xã VC, huyện TY thì Đao Văn V tự nguyện giao nộp 0,8 gam Heroine, V khai nhận số Heroine này là của V, mục đích để sử dụng và bán kiếm lời.

Xét các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được ma túy là chất gây nghiện bị nhà nước cấm mua bán, có tác hại lớn đến sức khỏe con người và là nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác trong xã hội, nhưng để kiếm lời bất chính các bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy. Hành vi của các bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy"quy định tại Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Trong vụ án này các bị cáo phạm tội với vai trò là đồng phạm giản đơn, bị cáo V chủ động trong việc mua, bán ma túy với khối lượng 14,26 gam với vai trò chính. Vì vậy các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự thuộc trường hợp quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện TY truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý chất gây nghiện của Nhà nước, xâm phạm đến tình hình trật tự trị an xã hội. Vì vậy, cần phải có một hình phạt nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo thấy rằng: Các bị cáo là vợ chồng, tiền án, tiền sự không có, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự không có, tuy nhiên trong vụ án này bị cáo V phạm tội với vai trò chính, bản thân là đối tượng nghiện ma túy.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ những nhận định trên, trên cơ sở xem xét toàn diện tính chất, mức độ, hành vi phạm tội cũng như nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy, cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với các bị cáo, đồng thời có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung:

Căn cứ vào kết quả xác minh, mặc dù các bị cáo có nghề nghiệp và thu nhập không ổn định, nhưng các bị cáo buôn bán Heroine với khối lượng lớn, nên Hội đồng xét xử cần áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự phạt tiền mỗi bị cáo 10.000.000 đồng để sung vào ngân sách nhà nước, nhưng xét thấy các bị cáo là vợ chồng, mà vai trò chính của vụ án là bị cáo V, nên chỉ cần áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo V cũng đủ tác dụng giáo dục chung.

[5] Các đối tượng khác:

- Đối với Đào Văn D là người đã giao dịch mua ma túy của các bị cáo, nhưng chưa giao dịch được, nên cơ quan điều tra không đề cập việc xử lý đối với D là phù hợp.

Đối với Phạm Thị T là chủ quán ĐT và Hoàng Thị N là người cho bị cáo mượn điện thoại di động và xe mô tô, quá trình điều tra đã làm rõ không liên quan đến vụ án nên không bị xử lý là phù hợp.

- Đối với số ma túy bị thu giữ, theo lời khai của bị cáo V mua của một người đàn ông tên T nhà ở bản PM, xã HB, huyện NN, tỉnh Lai Châu. Quá trình điều tra, cơ quan

điều tra xác minh, nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch cụ thể nên không có căn cứ để xử lý, nếu có căn cứ đầy đủ sẽ được xử lý trong vụ án khác là phù hợp.

[6] Về vật chứng:

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen màn hình cảm ứng đã cũ; 01 xe mo to nhãn hiệu DETECH màu đen, biển kiểm soát 21BA- 03346 xe đã cũ, quá trình điều tra và tại phiên tòa đã làm rõ là tài sản hợp pháp của Hoàng Thị N là chị gái của Hoàng Thị H cho bị cáo mượn. Nên cơ quan điều tra đã trả lại tài sản cho chị N là phù hợp.

- Đối với 09 mảnh nilon, trong đó có 05 mảnh màu hồng; 01 mảnh màu đen; 01 mảnh màu trắng; 02 mảnh màu xanh; 01 phong bì niêm phong do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành bên trong là 14,8 gam Heroine vật chứng còn lại sau khi đã lấy mẫu giám định. Là vật chứng của vụ án, nhưng không có giá trị sử dụng và cấm lưu hành nên cần áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm a,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

Toàn bộ vật chứng nêu trên có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng với Chi cục Thi hành án dân sự huyện TY ngày 13/11/2019.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Đao Văn V Hoàng Thị H (T) phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý".

2. Về điều luật áp dụng: Căn cứ vào điểm i khoản 2 Điều 251; khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đao Văn V 09 (Chín)năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 06/6/2019.

Phạt tiền bị cáo Đao Văn V 10.000.000đồng (Mười triệu đồng chẵn) Sung vào ngân sách nhà nước.

- Căn cứ điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng Thị H (T) 08 (Tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 06/6/2019.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 09 mảnh nilon, trong đó có 05 mảnh màu hồng; 01 mảnh màu đen; 01 mảnh màu trắng; 02 mảnh màu xanh; 14,8 gam Heroine vật chứng còn lại sau khi đã lấy mẫu giám định.

Toàn bộ số vật chứng nêu trên có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng với Chi cục Thi hành án dân sự huyện TY ngày 13/11/2019.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, giảm, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Các bị cáo Đao Văn V Hoàng Thị H (T), mỗi bị cáo phải chịus 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Án xử công khai sơ thẩm, các bị cáo Đao Văn V, Hoàng Thị H (T) được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận
- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện TY;
- Công an huyện TY;
- Chi cục THADS huyện TY;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- Bị cáo;
- THA hình sự (2);
- Lưu hồ sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà
(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Phương